TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2017/HS-PT
Ngày: 17-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các thẩm phán: Bà Tô Thị Lý.

Ông Phạm Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Tiến Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2017/HSPT ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Phan Văn Th do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Phan Văn Th**, sinh năm 1982 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: không biết chữ;dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Ch và bà Đoàn Thị L; có vợ Bùi Thị H và 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:

+Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Lương Thị R, sinh năm 1947*;* nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình. (là mẹ người bị hại; vắng mặt).

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Lương Thị Mvà 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là cháu Đặng Thị Trâm A, cháu Đặng Ngọc A, cháu Đặng A không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 18/12/2016, Phan Văn Th (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Angel, dung tích xi lanh 85 cm^3, biển kiểm soát 19K1-3106 đi từ hướng xã Đông Xuyên về xã Đông Trung, huyện Tiền Hải để coi máy trộn bê tông thi công tuyến đường nông thôn mới thuộc thôn Kênh Xuyên, xã Đông Xuyên, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Sau khi rẽ vào đường bê tông cánh đồng thuộc địa phận thôn Kênh Xuyên, xã Đông Xuyên được khoảng 100 mét, Th điều khiển xe ra giữa đường, đồng thời quay mặt sang phía trái để quan sát phía bờ sông nên không kịp phát hiện phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 17F4-5189 do anh Đặng Văn Ph, sinh năm 1978, địa chỉ: thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Thái Bình đang điều khiển đi hướng ngược chiều. Khi Th quay lại thấy cách đầu xe anh Ph điều khiển khoảng 02 mét đến 03 mét, Th đánh lái sang bên trái để tránh thì phần đầu ốc hãm trục trước, cánh yếm, giá để chân trước và cần dậm chân phanh bên phải xe mô tô do Th điều khiển đã va quệt vào tay trái bên phải xe mô tô do anh Ph điều khiển làm xe của Th đổ ra lề đường bên trái, xe của anh Ph đổ ra lề đường bên phải (theo hướng xã Đông Xuyên về xã Đông Trung). Hậu quả Th bị thương nhẹ, anh Ph bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Tiền Hải sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình đến 0 giờ 40 phút ngày 20/12/2016 thì chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 261/PY/2016/TT ngày 20/12/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận: Anh Đặng Văn Ph bị đa chấn thương vùng đầu và toàn thân do tai nạn giao thông làm tụ máu ngoài màng cứng vùng chẩm trái, tụ máu dưới màng cứng vùng bán cầu phải, phù não lan tỏa. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não.

Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn Th phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Th 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/8/2017 bị cáo Phan Văn Th kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 18/8/2017, người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lương Thị R kháng cáo xin cho bị cáo Th được hưởng án treo.

Ngày 10/8/2017, người đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Lương Thị M có đơn đề nghị xin cho bị cáo Th được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Phan Văn Th vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lương Thị R có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 21/8/2017.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo Th và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phan Văn Th và nội dung kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn Th thấy: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 18/12/2016, Phan Văn Th (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Angel, dung tích xi lanh 85 cm3, biển kiểm soát 19K1-3106 đi từ hướng xã Đông Xuyên về xã Đông Trung, huyện Tiền Hải. Khi rẽ vào đoạn đường bê tông thuộc địa phận cánh đồng thôn Kênh Xuyên, xã Đông Xuyên do đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn, tránh vượt không đúng nên phần bên phải xe mô tô do Th điều khiển đã va quệt vào tay trái bên phải xe mô tô biển kiểm soát 17F4-5189 do anh Đặng Văn Ph điều khiển

đi hướng ngược chiều, làm hai xe đổ ra đường. Hậu quả anh Ph bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, chết ngày 20/12/2016 do chấn thương sọ não. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông chủ yếu do lỗi của bị cáo khi tránh xe ngược chiều về bên trái và không giảm tốc độ có thể dừng lại an toàn. Tuy nhiên người bị hại cũng có một phần lỗi tránh xe ngược chiều khi tham gia giao thông. Hành vi điều khiển xe mô tô của bị cáo Phan Văn Th đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ và khoản 8 Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ gây hậu quả làm anh Đặng Văn Ph bị chết. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Th về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo và người đại điện hợp pháp của người bị hại là bà Lương Thị R thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng của người bị hại, gây mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại. Nhưng do bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại cũng có một phần lỗi và người đại diện hợp pháp của người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo sức khỏe yếu ảnh hưởng gián tiếp do bố bị nhiễm chất độc hóa học được hưởng trợ cấp hàng tháng - quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo Th mức án 01 năm 03 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân sức khỏe yếu ảnh hưởng gián tiếp do bố bị nhiễm chất độc hóa học được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, vợ thường xuyên đau ốm và phải nuôi dưỡng 03 con nhỏ và chăm sóc bố bị cáo lúc ốm đau; người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo xin cho bị cáo hưởng án treo với lý do sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Th và gia đình đã tận tình thăm nom, thăm hỏi và bồi thường thỏa đáng. Xét thấy, các lý do mà bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo nêu trên đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt của khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự . Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy bị cáo không có bằng lái xe mô tô theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô không tuân thủ các quy định của pháp luật về điều khiển phương tiện

giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng của người bị hại. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáoTh và của người đại diện hợp pháp của người bị hại.

[4] Về án phí: Bị cáo Th kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bà R không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Th và người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Lương Thị R, giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Phan Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.
- Bà Lương Thị R không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 17/10/2017./

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA huyện Tiền Hải;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thái Hà